

Phép lạ đời tôi

Hồi ký của Nguyễn Trọng Dững

TIN GIỎ CHÓT:

Trong lúc Bản tin số 5 sắp sửa đưa đi in thì nhận được tin tức của NGUYỄN TRỌNG DỮNG.

Vào trung tuần tháng 9-85, Nguyễn trọng Dững đưa gia đình đi vượt biên trên một chiếc ghe chứa 150 người. Bị quốc doanh đánh cá ruột nã, ghe vào nước chìm lìm giữa đại dương. Hơn 100 người chết chìm. Gia đình Dững được bình an trở về nhà, riêng Dững bị ở tù. Hiện ban biên tập đang cố gắng liên lạc với thân nhân của Dững tại Hoa Kỳ, hình như ở California, để phối kiểm nguồn tin.

Mẫu tin trên đây tôi bắt gặp trong lúc sắp xếp để đưa các bản tin cũ lên internet nhân kỷ niệm 25 năm phát hành Bản tin THDL đã gợi nhớ lại một giai đoạn “ba chìm bảy nổi” của gia đình tôi trong lúc đi tìm tự do. Một giai đoạn có những cái may và không may lồng quện vào nhau, không sao giải thích được, ngoại trừ gọi đó là “Phép Lạ.”

Câu chuyện bắt đầu tháng 2, 1985, sau khi tôi được gọi lên sở Ngoại vụ CS, nghe đọc quyết định “*tạm hoãn cấp giấy xuất cảnh*” vì thuộc “*điện khoa học kỹ thuật*” (những chữ viết nghiêng trong ngoặc kép là nguyên văn từ ngữ của VC). Ngay từ năm 1979 sau khi được “*trả lại quyền công dân*” tôi đã nộp đơn xuất cảnh cho cả gia đình theo giấy bảo lãnh của bố mẹ tôi. Lúc đó tôi không hành nghề với bằng kỹ sư nữa. Rút về nhà, làm thợ hớt tóc rồi thợ may, vừa nhằm mục đích chuẩn bị một nghề tay trái trong trường hợp đến được xứ tự do, vừa để tránh không dây dưa gì với “*cơ quan chính quyền*”. Vậy mà CS vẫn không buông tha, vin vào hàng chữ “*nghề nghiệp : Kỹ sư điện*” trên “*giấy ra trại*” nộp trong hồ sơ, bác đơn xuất ngoại của tôi.

Nộp đơn xuất cảnh không phải là phương thức duy nhất tôi sử dụng để tìm tự do. Nhiều lần tôi toan tính vượt biên bằng thuyền. Không may, tất cả (4 hay 5 lần gì đó tôi không nhớ rõ) đều thất bại. Đồng thời tôi vẫn đeo đuổi việc chạy giấy tờ cho cả gia đình cùng đi. Tôi đã tìm đến “*thủ tục đầu tiên*”

tốn kém. Không may cho tôi, người chạy hồ sơ bị bắt giữ trong một đợt “*bắt dê tế thần*” của sở công an thành phố.

Vừa đúng lúc bị bác đơn, một người bạn giới thiệu tôi với một chủ ghe, mà anh chị dự trù cho con trai đi trên chuyến sắp tới của ông ta. Nhờ được giới thiệu, và nhờ trung bằng có về gia đình cha mẹ anh em khá đông ở Mỹ, ông Sáu chủ ghe đồng ý cho cả gia đình tôi 5 người, thiếu nợ, chỉ đóng một khoản tượng trưng, bằng tất cả những gì gọi là tài sản còn lại của tôi.

Xế chiều ngày 13 tháng 6, tôi chia tay với cô em, người ruột thịt duy nhất của tôi còn kẹt lại Sài Gòn sau 30/4/1975. Vợ chồng con cái 5 người, gọi 2 chiếc xích lô, ra bến xe Xa cảng miền Đông. Khi xe vừa quẹo vào đường Lê Thánh Tôn thì một cây me bắt chợt đổ ngang mặt đường. Không biết đó có phải là điềm gở, nhưng thật may mắn, xích lô của tôi ngồi với đứa con trai lớn vừa trờ tới chỉ bị mấy nhánh cây lòa xòa đụng phải, không hề hấn gì.

Thời gian ngồi chờ tại bến xe dài như bất tận. Nhìn ai tôi cũng có cảm tưởng như họ đang theo dõi mình. Nhất là lúc ngồi trong xe, một chiếc xe Citroen Traction 15, nguyên thủy 5 chỗ ngồi, được “*óc sáng tạo*” chế thành 14 chỗ. Tôi ngồi băng giữa, cứ thấy nhột nhột sau gáy làm như tất cả những người ngồi sau đang chờ xe dừng lại để tố cáo tôi tội vượt biên.

Khoảng 8 giờ tối xe đến gần Bà Rịa, người dẫn đường kêu xe dừng và chúng tôi xuống theo. Chưa kịp định hướng, người dẫn đường đã hối thúc chúng tôi và 3 người nữa chạy theo anh ta vào đám ruộng ngập nước. bên đường. Tôi nghiêng các con tôi, không quen đi trên bùn, lội bì bõm, nước ngập đến bụng, rút chân khỏi bùn không nổi mà vẫn bị hối thúc, bị lôi kéo đi nghiêng ngã. Không đứa nào dám kêu than..

Chạy một chập chừng 20 phút, chúng tôi đến “bãi”. Tại đây tôi thấy lộ nhỏ thêm nhiều người nữa, đã ngồi chờ sẵn. Mọi người ần núp trong bãi sậy, im lặng như tờ. Cách nhau 5 thước không rõ mặt, tí xa thấp thoáng có ánh đèn. Theo lời ông Sáu ông đã “mua bãi” an toàn.

10 giờ đêm chúng tôi lên “taxi” ra “cá lớn”. Hành khách bị dồn xuống hầm máy, chật ních, người nọ ép sát vào người kia, không một chỗ hở. Tôi đứng chân nọ chụm sát vào chân kia. Ai đã từng đi chui bằng ghe chắc không lạ gì những gian nan vất vả, những lo lắng hồi hộp trong suốt chặng đường từ khi rời nhà đến lúc nghe được tiếng máy nổ xình xịch và cảm giác trông tránh khi tàu bắt đầu chạy.

Tôi không nhớ có thiếp đi hay không. Cũng không biết giờ giấc thế nào. Đồng hồ đeo trên tay nhưng chật chội đến độ không thể giờ tay lên coi giờ. Một chập sau, cháu gái lớn thì thào “*Con ngập thở mất bố ơi*”. Biết bệnh của con, vợ chồng tôi cuống quýt vừa xin lỗi vừa huých những người xung quanh, cố tạo một khoảng trống đủ để tôi cử động tay chân, công kênh cho cháu bám miệng hầm chui lên. Thoạt đầu cháu bị người trên boong nhấn xuống không cho lên, sợ lộ vì còn trong hải phận. Một lát sau cháu lại rên không chịu nổi. Tôi lại công kênh, bảo cháu cứ leo bừa lên. Một mặt năn nỉ những người trên boong cho cháu lên thở kéo chết ngập.

Sau này tôi rợn tóc gáy nghe cháu kể lại suốt đêm cháu nằm, không phải trên sàn ghe, mà trên lối đi từ mũi ra đuôi ghe, bên hông buồng lái, rộng khoảng 1 mét, mép ghe không có gì cản, sơ sẩy có thể lọt xuống nước dễ dàng. Cháu kể lại, bị người ta đuối ra đằng đuôi, cháu lần mò bò theo lối đi, nhưng rồi tắc nghẽn, dọc lối đi đã có nhiều người nằm sẵn bít hết. Cháu nằm bừa vào một khoảng trống. Một lát nghe có tiếng người bảo cháu nằm sát vào mé trong, anh ta lấy chân chặn bên ngoài cho đỡ nguy hiểm. Thật là may mắn vô cùng! Chúng tôi không biết người tốt bụng đó là ai.

Trưa hôm sau, trời nóng hừng hực, trong hầm mùi dầu máy ngọt ngát, tôi lấy cớ lên con suyền, leo lên boong gặp lại con gái. Vì có quen biết, 2 bố con được vào ngồi trong buồng lái cùng với gia đình ông Sáu. Rồi tôi năn nỉ cho 2 cháu trai và nhà tôi lên theo.

Xế trưa ngày 14, mây đen vần vũ, trời bắt đầu mưa, gió mạnh. Con tàu dập dềnh, gác sóng chạy zig-zag theo tay lái của tài công, nghe nói là một Thiếu tá Hải quân Quân lực VNCH. Mưa tầm tã, gió càng ngày càng giạt mạnh. Trời mù mịt, mây nước không còn ranh giới. Sóng cao hàng 5, 7 thước. Tôi và cháu trai lớn (16 tuổi) ngồi ở đuôi tàu ôm nhau co ro, ruột gan muốn trào ra hết theo từng đợt sóng nhỏ. Chúng tôi không may đụng ngay cơn bão đầu mùa !

Đến sáng có vẻ như tàu đi chệch hướng, ông Sáu gọi tôi vào phòng lái phụ chấm tọa độ. Chưa kịp định vị thì chết máy. Bơm ngừng chạy, nước vô, mọi người chia phiên thay nhau tát nước. Cho tới trưa, máy vẫn bất động. Mưa gió không bớt.

Làm như tình trạng hốt hoảng của chúng tôi đến thế chưa đủ, xa xa thấp thoáng thấy 3 chiếc ghe. Tôi nghe tiếng súng nổ, tiếng đạn chạm vào ghe. Mọi người nhón nháo, la hoảng “*Công an, công an biên phòng*”. Sau vài đợt đạn bắn, tiếng súng im. 3 chiếc ghe vẫn ở xa, không có vẻ gì là tiến về hướng chúng tôi cả. Trên ghe chúng tôi một vài người tuyệt vọng, phất áo, làm dấu cho ghe bên kia tới “cứu”. Hành động này gây ra giằng co giữa 2 nhóm khiến chiếc ghe đã bị sóng dập nghiêng ngã lại càng ngã nghiêng nhiều hơn. Những người dưới hầm nghe bên trên ồn ào, ùn ùn kéo lên boong. Tình trạng thật hỗn loạn, ông Sáu và tài công, vừa trấn an vừa la hét, vô hiệu. Chuyện gì phải đến đã đến, ghe nghiêng qua nghiêng lại, rồi trong nháy mắt lật úp.

Tất cả gia đình tôi lúc đó ngồi trong buồng máy, có 2 cửa sổ nhỏ ở 2 bên. Tôi chỉ vừa kịp đẩy nhà tôi chui qua một lỗ cửa, buồng lái đã ngập nước. Ánh sáng mờ mờ, tôi không nhìn thấy các con đâu nữa. Cô chen chui qua một lỗ cửa, tôi thấy mình đang ở khá sâu dưới mặt nước. Ngược lên phía trên, những chân người loe ngoe đầy dụa. Tôi đập nước trôi lên.

Vừa tới mặt nước, tôi nghe gọi “*Bố*”, quay lại thấy con gái đang vùng vẫy cách 1 sải tay. Tôi vươn tới, lại gần con. Trấn an cháu, bảo con đừng hoảng hốt, cố gắng giữ cho nổi. Đừng la để bị uống nước. Những điều này tôi đã dặn dò các cháu từ lâu, khi chúng tập bơi.

Ngay từ những ngày đầu toan tính đi chui tôi đã cho các cháu học bơi. Mục đích không phải để bơi đường dài mà chỉ cốt cho các cháu tự tin, không quỳnh quáng uống nước, biết giữ cho nổi càng lâu càng tốt. Tôi cũng nghe nói về trường hợp ghe đến đảo, không vào sát bờ được, hoặc người trên ghe đục chìm để khỏi bị kéo lại ra khơi, nếu biết bơi các con tôi có thể tự thoát vào bờ an toàn. Thật không ngờ hôm nay chuyện xảy ra đúng như ước đoán của tôi. Nhờ thế bố con tôi không hoảng loạn, không bị sặc nước, giữ nổi được một thời gian dài. Riêng với nhà tôi hoàn toàn không biết bơi, lại là một chuyện khác, tôi sẽ kể sau.

Cha con tôi cố gắng luôn luôn nắm tay nhau. Đây là một chuyện vô cùng khó khăn ngay giữa biển khơi với những đợt sóng cao hàng 5, 7 thước. Tôi không nhớ chúng tôi đã nổi trôi như thế bao lâu. Chợt thấy 1 chiếc ghe đi tới, hai cha con vội vàng bơi lại gần. Ghe chạy rà rà, chỉ cách một khoảng có lẽ bằng chiều dài hồ bơi chúng tôi vẫn tập ở Sài Gòn, mà sao thấy như bơi hoài không tới. Sau cùng chúng tôi cũng cập vào được bên ghe. Con gái tôi trờ tới sát mạn tàu, vừa kịp có một bàn tay thông xuống, cháu nắm lấy đu lên. Chỉ kịp nhìn thấy bấy nhiêu, trong một nháy mắt tôi bị sóng dạt ra xa. Chính cái may mắn trong khoảnh khắc bằng một nháy mắt đó là cả một vận mệnh đời người của con tôi, và nhất là của vợ tôi.

Con gái tôi bơi tới lườn ghe vào đúng lúc ghe bị sóng dôn xuống điểm thấp nhất, vừa tầm tay của người trên ghe thông xuống, và vừa tầm tay con gái tôi vói lên nắm lấy. Nhờ thế con gái tôi được kéo lên.

Ngay sau đó ngọn sóng đưa ghe bật lên cao trở lại. Chuyển động này tạo một sức đẩy giạt tôi ra xa cả chục thước. Người trên ghe ném xuống nước những cái phao hình ống bằng nhựa. Tôi bơi tới ôm một cái. Lúc đó đã mệt lắm rồi, không còn sức bơi lại gần ghe nữa, tôi ôm cứng phao. Nhìn ra xung quanh, tôi không thấy vợ và 2 cháu trai đâu cả. Đồng hành của tôi cũng biến đâu hết cả rồi. Lắc đầu vài ba đầu người bập bênh trên sóng, trong số đó có ông Sáu, chủ tàu, cách tôi 1 khoảng không xa. Đến tận bây giờ tôi còn nhớ rõ nét mặt hoảng hốt của ông, miệng há to, tôi nghe hình như có tiếng ông kêu cứu. Ngoài chiếc ghe con gái tôi đã trèo lên tôi còn thấy 2 chiếc nữa. Chính là 3 chiếc ghe đã nổ súng vào chúng tôi. Sau này tôi được biết họ thuộc một tổ ghe đánh cá quốc doanh Côn Đảo. Bất ngờ gặp bão, họ đang trên đường về bến. Thấy chúng tôi là tàu vượt biên, họ bắn xua đuổi, rồi tiếp tục đi,

chứ không định đuổi bắt. Đến lúc ghe chúng tôi chìm họ chạy lại vớt. Thủy thủ được lệnh ném phao xuống nước, ai bơi lại gần thì họ thò tay xuống kéo lên, ngoài ra họ không có cách nào cứu vớt khác.

Mệt, song vẫn tỉnh táo, nhưng giờ đây tôi không nhớ những gì đã xảy ra. Chỉ biết sau đó tôi thấy mình đứng trên một chiếc ghe, bên cạnh đứa con trai lớn và vợ tôi nằm sõng soài trên mặt ghe. Vậy ghe này là một chiếc khác chứ không phải chiếc con gái tôi đã leo lên mà đã có lúc tôi ở sát cạnh.

Cháu trai và tôi làm hô hấp cho nhà tôi. Được một lát, nhà tôi cựa quậy, mở mắt. Câu đầu tiên vợ tôi hỏi là : “Lô đâu?”. Lô là tên ở nhà của cháu trai út, tên thật của cháu là Quân, 12 tuổi. Lúc đó tôi mới nhớ ra rằng suốt từ lúc ghe chìm cho đến giờ tôi hoàn toàn không thấy bóng cháu đâu. Tôi lạnh người khi nghĩ tới chuyện có thể xảy ra. Từ khi quyết định đi chui tôi thường thăm cầu mong, xin cho cả gia đình cùng chung số phận, sống thì sống hết, chết thì chết hết, đừng người còn kẻ mất đau lòng lắm. Sau câu hỏi của nhà tôi, một viên ảnh không mong đợi hiện ra trong trí tôi.

Rồi nhà tôi hỏi tới cháu gái. Tôi phải lập đi lập lại xác nhận chính tôi đã thấy cháu lên một ghe khác rồi.

Ghe đã rời khỏi vùng tai nạn, nhìn xuống nước tôi không thấy còn ai nữa. Toàn một màu đen ngòm. Trên trời mây mưa vẫn dày đặc. Một trong 2 chiếc ghe kia chạy vượt lên. Nhìn sang bên đó tôi thấy cháu gái và cháu Lô đang ngồi ôm nhau trên sàn tàu. Tôi mừng rỡ đứng lên vừa la vừa vẫy. Bên kia 2 con tôi nhận ra, chúng đứng lên, làm cử chỉ như đang hỏi cái gì. Tôi đoán chúng muốn biết tin tức về mẹ chúng. Tôi chỉ xuống nhà tôi nằm trên sàn, rồi vực nhà tôi gượng ngồi lên cho chúng nhìn thấy. Đến lúc đó tôi mới yên chí rằng cả nhà tôi còn sống sót. Thật là một phép lạ !

Câu chuyện cháu Lô kể lại, cháu chui ra khỏi buồng lái ngay khi tàu vừa chìm. Tôi nghiệp cháu, còn ráng đeo theo túi quần áo, mà trước khi đi chúng tôi dặn cháu phải luôn luôn giữ bên người, không được sên ra. Một người nào đó chắc không biết bơi đã bấu víu vào cái túi của cháu. Sợ bị kéo theo chết chìm, cháu đành chui đầu, tuột dây đeo, thả cái túi ra!

Về phần cháu Tín, con trai lớn của chúng tôi, cháu cũng thoát ra khỏi cửa sổ buồng lái ngay từ phút đầu. Lên đến mặt biển, nhìn thấy có một ghe

gần đó cháu bơi lại rồi được kéo lên. Từ trên ghe nhìn xuống, thấy mẹ đang nổi úp mặt xuống nước, cháu vội thò tay chụp lấy tay nhà tôi, miệng gọi một người thủy thủ đứng gần đó: “*Chú ơi chú, làm ơn kéo mẹ cháu lên*”. Người thủy thủ tốt bụng này đã giúp con tôi kéo mẹ nó lên, lúc đó hoàn toàn bất tỉnh.

Tất cả những chi tiết mô tả trong mấy dòng chữ trên, chỉ xảy ra trong mấy phút đồng hồ. Khoảng thời gian ngắn ngủi đó chứa đựng biết bao nhiêu may mắn trong cuộc đời gia đình tôi. Thử hỏi, con gái tôi và tôi vất vả lắm mới bơi lại được gần ghe, còn nhà tôi không biết bơi, làm sao lại có thể nổi trôi ngay sát cạnh chiếc ghe trong tầm tay với của người trên ghe? Làm sao con trai tôi lại leo lên đúng chiếc ghe đó, vào một thời điểm đủ để khi nhà tôi trôi đến gần cháu đã có mặt trên ghe, nhận ra mẹ nó? Hơn nữa trong cơn bão, những đợt sóng liên tục nhồi chiếc ghe trôi lên sụp xuống hàng mấy thước, làm sao khi ngọn sóng hạ chiếc ghe sụp xuống điểm thấp nhất cũng là lúc nhà tôi nổi ngay sát ghe để con tôi có thể thò tay xuống bắt lấy? Có thể ví cái nắm tay này không khác gì cuộc gặp gỡ trên quỹ đạo của phi thuyền và trạm không gian. Cuộc gặp gỡ của khoa học được con người tính toán với những may mắn tinh vi. Trong hoàn cảnh của nhà tôi, chỉ có Trời mới đem lại đáp số chính xác. Nhớ lại trường hợp của cha con tôi, sau khi con gái tôi leo lên, chiếc ghe bị sóng bật lên, đẩy giạt tôi ra xa. Nếu cái nắm tay không được ông Tào tính toán chính xác về cả không gian lẫn thời gian, chỉ sai chạy một ly, một sát na, chắc chắn nhà tôi không có ngày hôm nay. Lúc đó liệu con trai tôi có nhảy xuống cứu mẹ nó? Nếu nhảy xuống, liệu nó có cứu được mẹ nó hay là cả 2 sẽ không bao giờ lên lại ghe nữa.

Tất cả những câu hỏi trên chỉ có thể giải thích bằng 2 chữ “*Phép Lạ*”.

Theo nhà tôi nhớ lại, sau khi chui ra khỏi buồng lái, nhà tôi không có cảm giác gì cả, chỉ thảm khấn xin Trời Phật cứu các con, rồi buông xuôi và ngất đi không biết gì nữa. Phải chăng vì chấp nhận buông xuôi, không vùng vẫy, không bị uống nước, nên khi bất tỉnh, nhà tôi không chìm. Đến nay tôi chưa tìm được lời giải thích khoa học nào thích đáng cho hiện tượng này.

Ba chiếc ghe nối đuôi nhau chạy suốt một đêm, tảng sáng tới Côn Đảo. Chúng tôi lên bến, được công an dẫn đến một gian nhà trống làm thủ tục nhập trại (trại giam). Vợ chồng con cái 5 người

ngồi xúm lại với nhau. Mừng mừng tủi tủi trong cái may mắn cả nhà thoát nạn. Tôi khẽ nhắc nhở các con răn nhớ lời dặn dò khi khai lý lịch của tôi, không tiết lộ quá khứ công chức đã “*học tập cải tạo*”.

Sau khi ghi chép lý lịch, làm danh sách, công an lần lượt dẫn chúng tôi ra xe cam-nhông đưa về trại sâu trong núi.

Nhà tôi cùng với cháu gái và cháu trai út đi trên chuyến xe của đàn bà con nít. Nhà tôi ngồi ở cuối sàn, sát tấm bưng xe, lồi lên xuống. Khi xe vừa chuyển bánh, có 1 cậu thanh niên, mặc quần áo bộ đội, nhảy bám vào bưng xe. Cậu ta hấp tấp hỏi nhà tôi: “*Chị, chị, nhà chị ở đâu, em nhắn tin về cho*”. Nhà tôi trả lời như một cái máy: “*Kim Thanh, số nhà 34B TKH*”. Chỉ kịp có bấy nhiêu, cậu ta đã nhảy xuống khi xe bắt đầu tăng tốc độ. Chuyện xảy ra, nhà tôi chẳng hy vọng gì, chẳng hề nghĩ rằng còn tiếp diễn.

Nhưng những bất ngờ của chúng tôi không dừng lại ở đó.

Cậu thanh niên tên Can, nguyên là một chú tiểu trụ trong chùa Linh Sơn ở Vũng Tàu. Cậu đang thi hành “*nghĩa vụ quân sự*”(quân dịch). Nhờ trí nhớ đặc biệt của cậu, giữ đúng lời hứa, 2 tuần sau cô em tôi ở Sài Gòn biết tin hoạn nạn cũng là “*tin may mắn*” thoát chết của gia đình tôi. Câu chuyện có những chi tiết thật ly kỳ, chẳng khác nào một kịch bản được đáng Tào hoá dàn dựng từng li từng tý.

Trước đó vài tuần, công an Côn Đảo bắt một nhóm vượt biên khác. Trong số có một anh tên Tiến. Anh này độc thân, bà mẹ buôn bán đồ trang trí buông tằm, nhà ở cuối đường Phan Thanh Giản. Anh đã từng bị bắt vượt biên. Lần nào cũng được bà mẹ tìm manh mối chạy tiền cho anh ra. Lần này anh vừa mới móc nối được với cậu Can nhờ gửi thư về cho mẹ. Can nhận lời, chưa kịp chuyển thư đi thì có chuyện của chúng tôi. Lính quân dịch VC, tiền ăn không đủ, làm sao Can có tiền mua tem gửi tin cho cô em tôi. Sẵn có thư anh Tiến nhờ mua tem gửi cho mẹ, Can viết vài chữ báo tin cho cô em tôi, bỏ chung vào bao thư, nhờ mẹ anh Tiến đem tin đến cho cô em tôi. Thật là một trùng hợp hi hữu. Giả thử nếu Can đã chuyển thư của Tiến đi rồi, biết đến chừng nào cậu ta mới lại có điều kiện mua tem gửi thư về báo cho cô em tôi.

Nhận được thư nhắn, bà mẹ anh Tiến chưa dám liên lạc với em tôi ngay. Bà theo địa chỉ đến dò

tình hình trước. Sau th. 4 1975, gia đình cô em và gia đình tôi dọn về ở chung căn nhà của bà cô tôi ở góc TKH và GL nhìn ra chợ Bến Thành. Cô chú tôi, trước làm thầu khoán xây cất, thường đi lại mua bán sản phẩm ở tiệm của bà mẹ anh Tiến. Khi tìm đến địa chỉ, thấy nhà của cô chú tôi, bà mới yên tâm gặp cô em tôi báo tin.

Em tôi là người thật thà ít giao thiệp, nghe tin hoạn nạn của tôi, không biết xoay xở tìm đâu ra manh mối để chạy tiền cho gia đình tôi ra tù. May thay, khoảng 1, 2 tuần sau, bà mẹ anh Tiến trở lại kiếm em tôi, hỏi thăm có muốn chạy cho gia đình tôi, bà có một đầu mối công an thế lực lắm đã từng chạy cho Tiến, và lần này bà cũng sẽ nhờ đường chạy lo cho Tiến. Nếu đồng ý bà giới thiệu cho.

Kết cuộc tôi nằm trong tù 4 tháng, chuyển qua 3 trại giam, Côn Đảo, Vũng Tàu, rồi được thả ra từ Biên Hòa với giá 1 “cây”(1 lượng vàng). Phần nhà tôi và 3 con, sau khi nhốt ở đảo một tháng, VC thả đàn bà con nít cho về. 4 mẹ con lếch thếch về đến nhà, người nhà không nhận ra !

Ngày nay, ít ai còn viết kể chuyện vượt biên. Nhưng tôi có thể nói, có bao nhiêu người vượt biên thì có bấy nhiêu chuyện đáng kể lại. Tôi tin tai nạn chìm tàu của gia đình tôi là một chuyện có những tình tiết được ông Trời dàn dựng sắp xếp tinh vi nhất, nhiều bất ngờ nhất, ràng buộc với nhau bằng những mắt xích thật chặt chẽ. Thiếu một mắt xích, gia đình chúng tôi không có ngày hôm nay. Trong một tai nạn chìm tàu giữa biển khơi, ít nhất 40

người mất xác, vậy mà gia đình tôi vợ chồng con cái 5 người, cháu nhỏ nhất 12 tuổi, nhà tôi không biết bơi, thoát nạn. Rồi những chi tiết về cuộc gặp gỡ với cậu Can, từ đầu đến cuối y như một vở kịch được đạo diễn tài tình.

Sau cùng còn thêm một phép lạ nữa, tôi nghĩ không thể tách rời khỏi những may mắn trên đây của gia đình tôi..

Tai nạn chìm tàu xảy ra vào chiều ngày 15 tháng 6, 1985. Vài giờ sau, tương ứng với sáng 15/6 tại California, bố tôi phải vào cấp cứu làm double bypass surgery. Ngày nay với tiến bộ của y khoa, bypass surgery là chuyện thường. Nhưng hơn 20 năm trước, chẳng phải dễ dàng gì khi bác sĩ cũng như thân nhân người bệnh phải lấy quyết định giải phẫu này, nhất là ở tuổi 74 của bố tôi lúc đó. Vậy mà rồi bố tôi vượt qua được, sống thêm 12 năm nữa. Có người giải thích, trong cơn hoạn nạn của đại gia đình, bố tôi và tôi đã san sẻ cho nhau, mỗi người gánh một phần nên kết quả mới được vậy. Thay vì nếu chỉ có gia đình tôi chìm tàu hoặc chỉ có mình bố tôi phải qua giải phẫu, kết quả sẽ không được vẹn toàn.

Tôi thấy lời giải thích có tính cách siêu hình này tuy không dựa vào đâu chứng minh được nhưng có phần nào hợp lý. Và chắc chắn là hợp ý Trời. Để bố tôi và tôi có được 7 năm đoàn tụ trên đất tự do.

Nguyễn Trọng Dzũng

Th. 10/2007

Ảnh Xưa Và Nay

(tiếp theo trang 24)

âu phi xứ”, cộng thêm trên một phần tư thế kỷ trăm trở đã qua, tấm lăm bụi đời, bây giờ nhìn lại mình đã thấy những gì? Thời gian đã ghi những dấu chân chim trên khoé mắt của chúng tôi và những lo toan nơi xứ lạ quê người đã để lại những nét hằn sâu trên đôi má! Phong trần chi lạ, anh Bá ơi! Nhưng may mắn lắm, chúng ta còn gặp được nhau hôm nay. Đúng là trái đất tròn, có khi còn gặp lại và vì hữu duyên thiên lý năng tương ngộ mà.

Trên đây là một kỷ niệm vui buồn tại Công trường Dẫn và Biển điện, Nha Trang bị (của ba xếp Thái Kế Khoa, Nguyễn Trọng Dũng, và Lê Minh Quân).

Từ Houston “nắng ấm tình nồng”, xin chia sẻ cùng quý thân hữu.

Lâm Quan Tới

Công trường 66KV Cam ranh - Nha trang